|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**  Số: 150-11/KH-THPT THĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC BỘ MÔN LỊCH SỬ.**

**Năm học 2023 - 2024**

**I. Đặc điểm tình hình**

***1. Số lớp – học sinh:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Tổng số học sinh | Ghi chú |
| 10 | 20 | 896 | 14 lớp KHTN, 6 lớp KHXH |
| 11 | 20 | 895 | 14 lớp KHTN, 6 lớp KHXH |
| 12 | 18 | 846 | 12 lớp KHTN, 6 lớp KHXH |

***2. Tình hình đội ngũ:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp | Nhiệm vụ trong năm học 2023-2024 |
| 1 | Trương Thị Mỹ Hương | Đại học | Tốt | - Tổ trưởng chuyên môn; Nhóm trưởng khối 10  - Giảng dạy khối 10,12 |
| 2 | Lê Thị Hiền | Đại học | Tốt | - Nhóm trưởng khối 11  - Giảng dạy khối 10,11 |
| 3 | Nguyễn Thị Hằng | Đại học | Tốt | Giảng dạy khối 11,12 |
| 4 | Lê Thu Hà | Thạc sĩ | Tốt | - Nhóm trưởng khối 12  - Giảng dạy khối 10,12 |
| 5 | Trần Ngọc Giang | Thạc sĩ | Tốt | Giảng dạy khối 11,12 |

**II. Kế hoạch dạy học :**

1. ***Phân phối chương trình (Phụ lục đính kèm)***

***2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ***: Kiểm tra viết trên giấy cụ thể như sau

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài kiểm tra, đánh giá | Khối lớp | Thời gian | Thời điểm | Yêu cầu cần đạt | Ghi chú |
| Giữa học kỳ I | 10 | 45 phút | Tuần 8 | Kiến thức và kỹ năng bài 1, 2, 3, 4, 5 | TN+TL  (6:4) |
| 11 | 45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 1, 2, 3 | TN+TL  (6:4) |
| 12 | KHTN  45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 | Trắc nghiệm |
| KHXH  50 phút |
| Cuối học kỳ I | 10 | 45 phút | Tuần 16 | Kiến thức và kỹ năng bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 | TN+TL  (6:4) |
| 11 | 45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 | TN+TL  (6:4) |
| 12 | KHTN  45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 1 đến bài 18 | Trắc nghiệm |
| KHXH  50 phút |
| Giữa học kỳ II | 10 | 45 phút | Tuần 7 | Kiến thức và kỹ năng bài 10, 11, 12 | TN+TL  (6:4) |
| 11 | 45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 8, 9 | TN+TL  (6:4) |
| 12 | KHTN  45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 21, 22 | Trắc nghiệm |
| KHXH  50 phút |
| Cuối học kỳ II | 10 | 45 phút | Tuần 15 | Kiến thức và kỹ năng bài 10 đến bài 16 | TN+TL  (6:4) |
| 11 | 45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 8 đến bài 12 | TN+TL  (6:4) |
| 12 | KHTN  45 phút | Kiến thức và kỹ năng bài 21 đến bài 26 | Trắc nghiệm |
| KHXH  50 phút |

***3. Tổ chức dạy học trực tuyến***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Khối | Nội dung  /chuyên đề | Số tiết | Yêu cầu cần đạt |
| 1 | 10 | Bài 2: Vai trò của Sử học. | 3 | * Phân tích được mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên; biết vận động mọi người cùng hành động bảo vệ các di sản. * Phân tích được vai trò và tác động qua lại của Sử học đối với một số ngành, nghề trong công nghiệp văn hoá; vai trò và tác động qua lại của Sử học với phát triển du lịch và việc bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá. |
| 2 | Bài 9: Các cuộc CMCN thời cận đại | 3 | - Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất  - Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai  - Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai về kinh tế, xã hội và văn hóa. |
| 3 | Bài 12: Văn minh Văn Lang- Âu Lạc | 2 | - Nêu được cơ sở hình thành văn minh Văn Lang - Âu Lạc.  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Văn Lang - Âu Lạc.  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về văn minh Văn Lang - Âu Lạc.  - Nhận thức được giá trị trường tồn của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc. |
| 4 | Bài 13: Văn Minh ChămPa | 2 | - Nêu được cơ sở hình thành và trình bày được những thành tựu tiêu biểu của của văn minh Chăm-pa.  - Biết vận dụng hiểu biết về các nền văn minh cổ nói trên để giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam.  - Nhận thức được giá trị trường tồn của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam. |
| 5 | 11 | Bài 1: Một số vấn đề chung về CMTS | 3 | - Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng.  **-** Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của cuộc cách mạng tư sản. Trình bày được kết quả, ý nghĩa của cách mạng tư sản.  **-** Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng. |
| 6 | Bài 10: Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông. | 3 | - Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông.  - Rút ra được nguyên nhân cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông.  - Đánh giá được những điểm tiến bộ và hạn chế trong cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông để rút ra bài học lịch sử cho công cuộc đổi mới đất nước hiện nay. |

**III. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn**

***1. Sinh hoạt tổ chuyên môn:***

- Sinh hoạt của tổ chuyên môn mỗi tháng 2 lần vào tuần thứ 2, 4 hàng tháng.

- Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH:

+ Bài : Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (Từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX) - Khối lớp : 11

+ Thời gian thực hiện: HKII

+ Phân công phụ trách: Cô Nguyễn Thị Hằng

- Thao giảng cấp trường, cấp cụm:

+ Bài 8: Văn hóa Phục Hưng - Khối lớp 10 .

+ Thời gian thực hiện: HKI

+ Phân công phụ trách: Cô Lê Thị Hiền

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. Mỗi giáo viên dự ít nhất 2 tiết học/HK.

***2. Hoạt động trải nghiệm bộ môn; trải nghiệm STEM:***

- Hình thức: Sinh hoạt chuyên đề

- Chủ đề: Không gian văn hóa Hồ Chí Minh

- Thời gian thực hiện: Tháng 4-5/ 2024

- Đối tượng học sinh: Khối 10, 11

- Phân công phụ trách: cô Trương Thị Mỹ Hương

***3. Bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học* *:***

Học sinh giỏi 12: Phụ trách: cô Lê Thu Hà.

***4. Phụ đạo học sinh yếu:***

- Giáo viên có nhiệm vụ phụ đạo học sinh yếu, kém của lớp mình phụ trách; theo dõi, kiểm tra, phát hiện sớm các học sinh yếu không theo kịp chương trình, thông báo tình hình học tập của học sinh cho giáo viên chủ nhiệm, Tổ trưởng và Phó Hiệu trưởng phụ trách để tổ chức phối hợp với cha mẹ học sinh.

- Nội dung ôn tập, phụ đạo chủ yếu tập trung vào việc bù lắp những kiến thức còn thiếu hụt, những kỹ năng còn yếu của học sinh từ những học kỳ, năm học trước. Củng cố, ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu những kiến thức đã học để học sinh nắm vững kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học đã quy định.

- Chương trình phụ đạo thực hiện theo kế hoạch phụ đạo đã được tổ, nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng cho từng khối lớp. Trong quá trình phụ đạo, có thể điều chỉnh kế hoạch, nội dung và phương pháp cho phù hợp với từng đối tượng học sinh

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG**  **Hàn Thanh Tùng** | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2023*  **TỔ TRƯỞNG/ TRƯỞNG BỘ MÔN**  **Trương Thị Mỹ Hương** |